

**CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN
VÀ NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024**

Đơn vị: Triệu đồng./

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện năm 2023	Dự toán năm 2024	So sánh
A	NGÂN SÁCH HUYỆN				
I	Nguồn thu ngân sách	288.724	288.724	366.876	127%
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	70.200	70.200	52.400	75%
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	218.524	218.524	314.476	
-	<i>Thu bổ sung cân đối ngân sách</i>	149.494	149.494	188.187	126%
-	<i>Bổ sung để thực hiện lương cơ sở tăng thêm 1.800.000</i>			26.194	
-	<i>Thu bổ sung có mục tiêu</i>	69.030	69.030	100.095	145%
3	Thu từ nguồn kết dư NS				
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang				
II	Chi ngân sách	288.724	288.724	366.876	
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện	258.912	258.912	313.509	121%
2	Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	29.812	29.812	52.402	176%
-	<i>Chi bổ sung cân đối ngân sách</i>	23.372	23.372	28.246	121%
-	<i>Chi bổ sung có mục tiêu</i>	6.440	6.440	24.156	375%
3	Trích tỷ lệ từ nguồn thu được hưởng theo phân cấp			965	
4	Chi chuyển nguồn sang năm sau				
B	NGÂN SÁCH XÃ				
I	Nguồn thu ngân sách	30.786	30.786	53.367	173%
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	974	974	965	99%
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	29.812	29.812	52.402	176%
-	<i>Thu bổ sung cân đối ngân sách</i>	23.372	23.372	28.246	121%
-	<i>Thu bổ sung có mục tiêu</i>	6.440	6.440	24.156	375%
3	Thu kết dư				
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang				
II	Chi ngân sách	30.786	30.786	53.367	173%
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp xã	30.786	30.786	53.367	173%